

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15-7- 2021

V/v ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Thanh Tuy- Cán hộ hưu trí thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Phạm Xuân Mỹ- Hiệu trưởng trường Dân tộc nội trú huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lương – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 199/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/QSSDT-HPT ngày 28/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Dương Công C, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Đặng Thị H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị H và ông Dương Công C tự do tìm hiểu, yêu thương nhau và đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/01/2001. Sau khi về chung sống, những năm đầu vợ chồng bà chung sống hạnh phúc. Nhưng từ năm 2016 đến nay, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, xô xát lẫn nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên không cùng quan điểm và không có tiếng nói chung trong việc nuôi dạy con cái, do kinh tế gia đình khó khăn. Nên hai bên thường xảy ra cãi nhau, mỗi lần

cãi nhau thì ông C đi uống rượu say và gây sự, xúc phạm bà H. Mặc dù đã được gia đình khuyên can nhiều nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện nên bà H đã sống ly thân với ông C từ tháng 4 năm 2021 đến nay. Nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể quay lại để tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Dương Công C.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà H xác nhận có 03 con chung là Dương Văn A, sinh năm: 2002; Dương Văn T, sinh năm: 2003; Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010.

Đối với cháu Dương Văn A, Dương Văn T đã đủ 18 tuổi và tự chăm lo được cho bản thân nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Đặng Thị H có nguyện vọng nhận nuôi cháu Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Dương Công C trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Công C nhất trí với lời trình bày của bà Đặng Thị H về quan hệ hôn nhân. Ông C xác nhận: Ông và bà H tự do tìm hiểu, yêu thương nhau và đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/01/2001. Tuy nhiên về tình trạng hôn nhân: Sau khi về chung sống, vợ chồng ông chung sống hạnh phúc. Nhưng từ năm 2015, do kinh tế gia đình khó khăn, không cùng quan điểm trong cách dạy bảo con cái. Hai vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, khi cãi nhau do nóng tính không kiềm chế được nên ông C thừa nhận có đánh bà H vài cái. Bà Đặng Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, ông C nhận thấy còn yêu thương vợ và mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái nên không đồng ý ly hôn với bà Đặng Thị H.

- Về con chung: Ông Dương Công C xác nhận có 03 con chung là Dương Văn A, sinh năm: 2002; Dương Văn T, sinh năm: 2003; Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010.

Đối với cháu Dương Văn A, Dương Văn T đã đủ 18 tuổi và tự chăm lo được cho bản thân nên ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp bà Đặng Thị H kiên quyết xin ly hôn và Tòa án cho ly hôn thì ông C tôn trọng nguyện vọng của cháu Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010. Nếu cháu T muốn ở với ông C thì ông C đồng ý nhận nuôi cháu T cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Dương Công C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Công C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa bà Đặng Thị H và ông Dương Công C thì C quyền địa phương cho biết: Về mâu thuẫn của vợ chồng, do bà Đặng Thị H và ông Dương Công C không báo cho C quyền địa phương nên C quyền địa phương chưa tổ chức hòa giải lần nào. Qua tìm hiểu được biết: Do kinh tế gia đình khó khăn, không cùng quan điểm trong cách nuôi dạy con cái nên ông C và bà H thỉnh thoảng xảy ra cãi nhau. Thời gian gần đây tình trạng hôn nhân trầm trọng hơn hai bên thường xảy ra cãi nhau và xô xát, ông C có đánh bà H. Do đó bà H đã đi làm ăn xa và sống ly thân với ông C từ tháng 4 năm 2021 đến nay.

** Ý kiến của Kiểm sát viên:*

- Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không chấp hành các quy định của Pháp luật.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình. Về hôn nhân: Cho bà Đặng Thị H được ly hôn với ông Dương Công C.

Về con chung: Đối với cháu Dương Văn A, Dương Văn T đã đủ 18 tuổi và tự chăm lo được cho bản thân các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Trên cơ sở nguyện vọng của cháu Dương Thị Hoài T: Giao cháu Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010 cho bà Đặng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và tài sản cho người khác vay: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Bà Đặng Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Dương Công C có nơi cư trú tại Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đ. Quan hệ pháp luật cần giải quyết là Ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Đặng Thị H và ông Dương Công C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/01/2001. Hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Do bất đồng quan điểm trong việc nuôi dạy con cái, kinh tế gia đình nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Lúc nóng tính ông Dương Công C có đánh bà Đặng Thị H. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải, nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, vợ chồng sống ly thân từ tháng năm 2021 cho đến nay nhưng hai bên không có biện pháp gì khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần động viên bà Đặng Thị H và ông Dương Công C trở lại đoàn tụ với nhau nhưng không thành. Bà Đặng Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông Dương Công C. Đối với ông Dương Công C vẫn mong muốn gia đình đoàn tụ và không đồng ý ly hôn nhưng vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do. HĐXX xét thấy, tình trạng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX cần giải quyết cho bà Đặng Thị H được ly hôn với ông Dương Công C.

[2.2] Về con chung: Bà Đặng Thị H và ông Dương Công C xác nhận có 03 con chung là Dương Văn A, sinh năm: 2002; Dương Văn T, sinh năm: 2003; Dương Thị Hoài T, sinh ngày 31/7/2010. Đối với cháu Dương Văn A, Dương Văn T đã đủ 18 tuổi và tự chăm lo được cho bản thân các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Đối với cháu Dương Thị Hoài T sinh ngày 31/7/2010, có nguyện vọng là ở với mẹ là bà Đặng Thị H. Mặt khác, trong trường hợp ly hôn thì ông Dương Công C tôn trọng nguyện vọng của cháu T. Xét yêu cầu của bà Đặng Thị H để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX giao cháu Dương Thị Hoài T cho bà Đặng Thị H nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đặng Thị H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên cần chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H.
- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị H được ly hôn với ông Dương Công C.
- Về con chung: Đối với cháu Dương Văn A, Dương Văn T đã đủ 18 tuổi và tự chăm lo được cho bản thân các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Dương Thị Hoài T sinh ngày 31/7/2010 cho bà Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Ông Dương Công C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0006330 ngày 07/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

3. Thông báo quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- UBND xã E, huyện K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thanh H

